

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 319/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Đặng Thanh H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Đường B, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Châu Thị Hồng Ch, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Đường B, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Thanh H và bà Châu Thị Hồng Ch đều xác nhận do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông H và bà Ch thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông H và bà Ch là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thành Nhân, sinh ngày: 07/7/2000 và Đặng Thanh Mai, sinh ngày: 01/02/2003, cả hai con chung đã thành niên.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đặng Thanh H và bà Châu Thị Hồng Ch tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Thanh H và bà Châu Thị Hồng Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thành Nhân, sinh ngày: 07/7/2000 và Đặng Thanh Mai, sinh ngày: 01/02/2003, cả hai con chung đã thành niên.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đặng Thanh H và bà Châu Thị Hồng Ch tự khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Đặng Thanh H và bà Châu Thị Hồng Ch chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0011565 ngày 11/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H và bà Ch đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 32/KH, quyển số 1/99 do Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6 cấp ngày 27/3/1999 cho ông Đặng Thanh H và bà Châu Thị Hồng Ch không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;
- Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6, TP. HCM;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thụy Bích Ngọc